

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/2005/CT-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2005

CHỈ THỊ

Về việc chủ động phòng, chống các vụ kiện thương mại nước ngoài

Trong nền thương mại quốc tế thường nảy sinh các vụ kiện thương mại. Nước ta ngày càng mở rộng quan hệ kinh tế - thương mại với nước ngoài, hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế quốc tế và do đó phải đối mặt với nhiều hành vi bảo hộ mậu dịch, các vụ kiện thương mại của nước ngoài như: kiện bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp "tự vệ"... cũng như các vụ kiện của các doanh nghiệp nước ngoài.

Tình hình đó đặt ra yêu cầu cấp bách phải có những biện pháp đồng bộ, hữu hiệu để phòng, chống các vụ kiện thương mại nêu trên, bảo vệ lợi ích của Nhà nước và của các doanh nghiệp. Vì mục đích đó, các Bộ, ngành, các địa phương và các doanh nghiệp cần thực hiện các nhiệm vụ và biện pháp dưới đây:

I. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CHỦ YẾU TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG CÁC VỤ KIẾN THƯƠNG MẠI VỚI NƯỚC NGOÀI

1. Cần coi việc chủ động phòng ngừa

các vụ kiện thương mại là yêu cầu hàng đầu.

2. Khi nảy sinh vụ kiện, cần tích cực, chủ động thực hiện các biện pháp cần thiết để xử lý vụ kiện theo hướng hạn chế tới mức thấp nhất những hậu quả tiêu cực đối với ngành sản xuất và các doanh nghiệp nước ta.

3. Cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn các quy định của luật pháp quốc tế cũng như pháp luật các nước liên quan và pháp luật nước ta.

4. Bên cạnh việc xử lý các khía cạnh pháp lý, cần áp dụng đồng bộ những biện pháp khác, từ vận động hành lang tới liên kết với các bên bị khởi kiện và các doanh nghiệp nhập khẩu, cũng như đấu tranh trên mặt trận dư luận.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước chịu trách nhiệm thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp; các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng đóng vai trò chủ yếu trong việc phòng, chống các vụ kiện thương mại với nước ngoài.

6. Các doanh nghiệp cần hiệp đồng, liên kết nhằm phòng, chống các vụ kiện thương mại có nhân tố quốc tế.

II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH CÁC VỤ KIẾN THƯƠNG MẠI

Để phòng tránh các vụ kiện thương mại cần tiến hành các biện pháp sau:

1. Nắm vững và thực thi nghiêm chỉnh các quy định, thủ tục pháp lý quốc tế và của các nước nhập khẩu để phòng tránh việc nảy sinh các vụ kiện thương mại.

2. Bảo đảm tính pháp lý chặt chẽ của các hợp đồng kinh tế - thương mại với các đối tác nước ngoài.

3. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, có cơ cấu xuất khẩu hợp lý trên từng mặt hàng, thị trường; tránh tình trạng gia tăng đột biến việc xuất khẩu một số mặt hàng tại một thị trường trong một thời gian ngắn. Trong trường hợp cần thiết có thể áp dụng một số biện pháp tạm thời để điều tiết luồng hàng xuất khẩu.

4. Theo dõi sát sao, dự báo kịp thời động thái của các nước nhập khẩu (cả nhà nước lẫn doanh nghiệp) để sớm có biện pháp phòng ngừa.

5. Trong quá trình kinh doanh cần bảo đảm nghiêm chỉnh các quy định về thống kê, kế toán, lưu trữ hồ sơ... phòng khi nảy sinh vụ kiện thì có đủ tư liệu cần thiết để bảo vệ lợi ích.

6. Quản lý chặt chẽ việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O): tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc cấp C/O; chống hiện tượng gian lận C/O bằng cách nhập hàng của nước thứ ba rồi sử dụng C/O của Việt Nam để xuất khẩu.

7. Hiệp hội ngành hàng Việt Nam nếu thấy cần và có khả năng thì thương thảo với Hiệp hội các nhà sản xuất của nước nhập khẩu dự kiến khởi kiện để có sự điều chỉnh thích hợp nhằm bảo đảm lợi ích hợp lý của cả hai bên, đồng thời phối hợp với Hiệp hội các nhà nhập khẩu và tiêu dùng để ngăn ngừa nảy sinh vụ kiện.

8. Trong các vụ kiện đối với doanh nghiệp đơn lẻ thì doanh nghiệp bị khởi kiện, nếu điều kiện và pháp luật cho phép thương thảo với bên nguyên để đi tới giải pháp thỏa hiệp, tránh đưa vụ việc ra các cơ quan thực thi pháp luật.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÁC VỤ KIẾN THƯƠNG MẠI NẢY SINH

Khi nảy sinh vụ kiện cần thực hiện các giải pháp sau:

1. Bộ Thương mại phối hợp với Bộ Ngoại giao (bao gồm cả Cơ quan đại diện ngoại giao ở nước phát sinh vụ kiện) kịp thời cung cấp cho các doanh nghiệp và Hiệp hội ngành hàng mọi thông tin cần thiết (luật pháp nước sở

tại, trình tự tiến hành vụ kiện, các nguyên đơn...), đồng thời hướng dẫn cặn kẽ các công việc cần tiến hành.

2. Nếu vụ kiện liên quan tới nhiều doanh nghiệp thì Hiệp hội ngành hàng đứng ra liên kết, điều phối các hoạt động của các doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp cần đáp ứng đầy đủ, đúng thể thức và thời hạn các yêu cầu mà cơ quan điều tra nước ngoài đặt ra, chuẩn bị chu đáo và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nước ngoài trong các cuộc điều tra tại chỗ.

Các doanh nghiệp cần phối hợp hoạt động một cách chặt chẽ, không gây khó khăn cho hoạt động chung, không hành động đơn lẻ vì lợi ích riêng.

3. Các doanh nghiệp cần cử những cán bộ, chuyên gia có kiến thức về pháp lý, có kinh nghiệm tham gia xử lý các vụ kiện, nếu cần thì thuê Công ty tư vấn luật trong hoặc ngoài nước để giúp xử lý vụ kiện.

4. Các doanh nghiệp (hoặc Hiệp hội ngành hàng) cần nghiêm chỉnh theo đuổi vụ kiện, nếu thủ tục đòi hỏi hoặc cho phép thì cần cử đại diện có thẩm quyền tham dự các phiên điều trần, xét xử.

5. Tích cực tiến hành hoạt động vận động hành lang (lobby) và quan hệ công chúng (public relations) để hỗ trợ cho việc kháng kiện. Các cơ quan có trách nhiệm, Hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp liên quan cần chủ động cung cấp

thông tin, định hướng cho các cơ quan truyền thông để hỗ trợ cho việc xử lý vụ kiện.

6. Tùy trường hợp cụ thể và quy định của luật pháp có thể đưa ra xử lý tại các thể chế song phương hoặc đa phương về trọng tài hoặc hòa giải, kể cả tại WTO sau khi nước ta gia nhập.

7. Trong quá trình xử lý vụ kiện, nếu các quy định của luật pháp cho phép và có khả năng hiện thực thì tiến hành đàm phán với các đối tác hữu quan về giải pháp thỏa hiệp.

8. Sau khi kết thúc vụ kiện, các Bộ, ngành, Hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp liên quan phối hợp đề ra các biện pháp thích hợp để thực thi các phán quyết, rút kinh nghiệm, sắp xếp lại sản xuất kinh doanh để hạn chế hậu quả (nếu có) đối với ngành hàng mình.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM GIỮA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, CÁC DOANH NGHIỆP, HIỆP HỘI NGÀNH HÀNG, CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI

1. Bộ Thương mại

Giữ vai trò điều phối giữa các Bộ, ngành trong việc phòng ngừa và giải quyết các vụ kiện thương mại với nước ngoài.

a) Nắm vững luật pháp quốc tế (WTO) và luật pháp nước sở tại liên quan đến

tranh chấp thương mại quốc tế, phối hợp với các Bộ, ngành, Hiệp hội ngành hàng và các địa phương tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp;

b) Chỉ đạo bộ phận Thương vụ ở nước ngoài cung cấp số liệu thống kê thị phần xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường nước sở tại; tìm hiểu tình hình các nước xuất khẩu chính có mặt hàng xuất khẩu tương tự như Việt Nam và thị phần xuất khẩu của những nước này, động thái của các doanh nghiệp sản xuất và nhà nước sở tại... để cung cấp cho các doanh nghiệp;

c) Đưa ra các cảnh báo sớm về khả năng có thể xảy ra vụ kiện, góp ý cho các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng để có sự điều chỉnh thích hợp và chuẩn bị đối phó với vụ kiện;

d) Tiếp nhận, nghiên cứu và tổng hợp các thông tin đầu tiên về các vụ kiện (đơn kiện, nguyên đơn, số liệu thống kê liên quan...) để có biện pháp xử lý kịp thời;

đ) Phối hợp với các Bộ quản lý sản xuất và cơ quan có liên quan xây dựng phương án giải quyết vụ kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam chuẩn bị các tài liệu cần thiết;

e) Hỗ trợ doanh nghiệp và Hiệp hội ngành hàng xây dựng phương án thị trường để phòng tránh tranh chấp thương mại quốc tế. Hướng dẫn các doanh nghiệp thực thi phán quyết, khắc phục tác động tiêu cực của vụ kiện;

g) Tìm hiểu thông tin cần thiết về các công ty tư vấn luật, công ty vận động hành lang để cung cấp cho các doanh nghiệp;

h) Phối hợp với Bộ Ngoại giao tiến hành vận động hành lang và thực hiện các quan hệ công chúng tại các nước sở tại ủng hộ quyền lợi chính đáng của các doanh nghiệp Việt Nam, bảo đảm đối xử công bằng;

i) Phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng, củng cố Thương vụ tại một số nước là đối tác lớn của nước ta để có thể làm tròn nhiệm vụ trong việc xử lý các vụ tranh chấp thương mại;

k) Quản lý và kiểm tra chặt chẽ việc cấp Chứng nhận xuất xứ C/O, phải kiểm tra kỹ nguồn gốc hàng hóa trước khi cấp C/O và có biện pháp kiên quyết ngăn chặn việc giả mạo hoặc cấp sai C/O dẫn tới các vụ kiện.

2. Bộ Ngoại giao

a) Tiến hành vận động ngoại giao để phản bác các quan điểm sai trái, tranh thủ sự ủng hộ hoặc thông cảm đối với các doanh nghiệp Việt Nam, bảo đảm vụ việc được xử lý công bằng;

b) Trong trường hợp có nhiều nước cùng bị kiện, cùng với Bộ Thương mại tăng cường vận động, phối hợp với các nước bị kiện để có đối sách chung (nếu cần thiết) trong việc ngăn chặn và đối phó với vụ kiện;

c) Chỉ đạo Cơ quan đại diện ngoại

giao ở nước ngoài thu thập, theo dõi thông tin để hỗ trợ cho các cơ quan, doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng trong nước giải quyết vụ kiện và cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc lựa chọn Công ty tư vấn luật, Công ty vận động hành lang;

d) Theo dõi chặt chẽ, tổng hợp dư luận báo chí trong quá trình diễn biến vụ kiện, đề xuất phương án xử lý;

đ) củng cố Cơ quan đại diện ngoại giao tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của nước ta để đáp ứng yêu cầu góp phần xử lý thỏa đáng các vụ tranh chấp thương mại.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Rà soát và điều chỉnh lại các quy định hiện hành nêu trong giấy phép đầu tư (tỷ lệ xuất khẩu bắt buộc, tỷ lệ nội địa hóa...), nhằm tạo điều kiện để chứng minh cho các doanh nghiệp đang thực sự hoạt động kinh doanh theo cơ chế thị trường phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Thương mại thế giới - WTO;

b) Phối hợp với các Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất tăng cường theo dõi, ngăn ngừa những hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể có những hành vi không minh bạch đưa tới các vụ kiện quốc tế; lưu ý xem xét kỹ việc cấp phép đầu tư cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam gia công, lắp ráp đơn giản hoặc sản xuất

những mặt hàng mà tại nước chính quốc của họ đang bị kiện hoặc đang bị áp dụng thuế bán phá giá...;

c) Trong trường hợp các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có sản phẩm, dịch vụ xuất khẩu ra nước ngoài bị kiện, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng Bộ Thương mại, các Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp này phối hợp với các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng Việt Nam để phối hợp trong việc xử lý các vụ kiện được nêu trong Chỉ thị này, nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhà đầu tư.

4. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội ngành hàng phổ biến, cung cấp thông tin về các văn bản quy định liên quan đến kế toán, kiểm toán, hướng dẫn các doanh nghiệp tuân thủ nguyên tắc quản lý minh bạch sổ sách kế toán làm cơ sở cho đấu tranh tự bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp nếu xảy ra các vụ kiện thương mại;

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp xử lý các vướng mắc về hệ thống tài chính, kế toán, giải thích các văn bản liên quan khi có đề nghị;

c) Rà soát lại và hoàn thiện các văn bản chuẩn mực kế toán Việt Nam phù hợp với thông lệ quốc tế để tránh tạo nên một nguyên cớ cho các vụ kiện.

5. Các Bộ, ngành quản lý sản xuất liên quan có trách nhiệm

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng chiến lược xuất khẩu phù hợp để tránh nguy cơ bị kiện;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thương mại và các Bộ, ngành có liên quan tiến hành khảo sát, theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam nằm trong danh sách có nguy cơ bị kiện cao để hướng dẫn phương cách phòng ngừa khả năng bị kiện;

c) Trên cơ sở theo dõi, phân tích đánh giá thông tin thị trường đối với sản phẩm, dịch vụ thuộc ngành mình quản lý, tăng cường công tác dự báo thị trường, cung cấp cho doanh nghiệp các thông tin cần thiết về thị phần xuất khẩu của Việt Nam và các nước khác tại các thị trường chính để giúp các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng có thêm thông tin định hướng, điều chỉnh cơ cấu sản xuất và xuất khẩu hợp lý;

d) Phối hợp với Bộ Thương mại và Bộ/ ngành có liên quan, hướng dẫn, hỗ trợ các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp trong quá trình xử lý vụ kiện, xử lý các hậu quả của vụ kiện.

6. Các cơ quan khác

a) Bộ Tư pháp và Bộ Giáo dục và Đào tạo khảo sát số lượng, trình độ cán bộ pháp lý hiện có, sinh viên luật pháp quốc tế; trên cơ sở đó xây dựng phương án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên

ngành tham gia xử lý các vụ tranh chấp, kiện tụng thương mại quốc tế kể cả ở nước ngoài bằng học bổng Nhà nước, nhằm mục tiêu đến năm 2010 có đủ cán bộ cả về số lượng và năng lực chuyên môn tham gia các vụ kiện thương mại quốc tế;

b) Bộ Nội vụ phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và một số Hiệp hội ngành hàng chủ yếu nhằm củng cố bộ máy, cơ chế hoạt động, cán bộ có đủ trình độ, năng lực để đáp ứng các nhiệm vụ nêu trên;

c) Từng Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Bộ Thương mại, các Bộ/ngành có liên quan, hỗ trợ các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp trong quá trình xử lý vụ kiện.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Phối hợp với các Bộ, ngành:

a) Hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc xử lý các vụ kiện;

b) Tuyên truyền phổ biến cho người sản xuất, các doanh nghiệp về hệ thống luật pháp quốc tế và của Việt Nam liên quan đến các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ...;

c) Giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn để hạn chế các hành vi có thể gây nguy cơ bị kiện ảnh hưởng tiêu cực tới quá trình xử lý và kết quả vụ kiện;

d) Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, Hiệp hội ngành hàng cung cấp cho người sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn thông tin dự báo thị trường, chính sách của các nước tiêu thụ sản phẩm của địa phương, để từ đó định hướng quy hoạch sản xuất hàng xuất khẩu phù hợp với sự biến động của thị trường thế giới, tránh bị rơi vào các vụ kiện;

đ) Phối hợp với các Bộ, ngành, Hiệp hội ngành hàng xử lý hậu quả của các vụ kiện; hỗ trợ người sản xuất và các doanh nghiệp khắc phục khó khăn.

8. Các doanh nghiệp và Hiệp hội ngành hàng

a) Các biện pháp phòng tránh bị kiện

- Xây dựng chiến lược xuất khẩu hàng hóa theo hướng đa dạng hóa thị trường và sản phẩm, có cơ cấu hàng hóa xuất khẩu hợp lý trên từng thị trường, tránh gia tăng quá nhanh kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng với khối lượng lớn vào một nước, tạo ra nguyên cơ để tiến hành các vụ kiện thương mại;

- Thỏa thuận Quy chế hoạt động của ngành hàng để điều hòa sản xuất, kinh doanh giữa các thành viên, phối hợp xúc tiến thương mại, chính sách giá hợp lý, tránh cạnh tranh không lành mạnh gây thiệt hại về kinh tế cho doanh nghiệp Việt Nam, tạo điều kiện để phát sinh các vụ kiện chống bán phá giá;

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ các thông tin về thị trường xuất khẩu: giá cả, số lượng, chủng loại mặt hàng, động

thái các nước nhập khẩu và các nước liên quan để chủ động điều tiết hoạt động của các doanh nghiệp, tránh nảy sinh các vụ kiện;

- Chống gian lận thương mại, bảo vệ uy tín, lợi ích chung của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam;

- Chú trọng đào tạo cán bộ nghiệp vụ có trình độ cao và năng lực thực hiện luật pháp quốc tế; nắm vững luật pháp các nước nhập khẩu, các quy định của các tổ chức quốc tế kể cả WTO... để đẩy mạnh xuất khẩu an toàn, hiệu quả, chủ động phòng, tránh các vụ kiện thương mại; tổ chức các đơn vị pháp lý, hợp tác với các Công ty tư vấn luật để bảo đảm các hợp đồng kinh tế chặt chẽ và tham gia xử lý các vụ kiện khi nảy sinh.

b) Các biện pháp xử lý khi các vụ kiện có nguy cơ hoặc đã xảy ra

- Hiệp hội ngành hàng có trách nhiệm (i) xây dựng Quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp tham gia vụ kiện (chia sẻ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ, đóng góp tài chính...), nhằm thống nhất hành động; (ii) làm đầu mối trong quan hệ giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước, là người phát ngôn chính thức trước công luận về các vấn đề có liên quan đến vụ kiện; (iii) thu thập thông tin qua nhiều kênh khác nhau như cơ quan thực thi pháp luật của nước khởi kiện, các nhà nhập khẩu, Cơ quan đại diện ngoại giao, thương mại Việt Nam và các công ty tư vấn nước ngoài

để điều hành quá trình xử lý vụ kiện; (iv) liên kết chặt chẽ với đối tác nhập khẩu, các tổ chức, cá nhân của nước nhập khẩu có quyền lợi liên quan ở nước khởi kiện để tìm các biện pháp giải quyết vụ kiện; xây dựng các phương án và vận động để bên khởi kiện rút đơn kiện và (v) là một bên tham gia các vụ kiện hoặc cùng doanh nghiệp liên quan tham gia vụ kiện;

- Tìm kiếm, thương thảo, ký kết hợp đồng thuê Công ty tư vấn pháp luật trong hoặc ngoài nước;

- Các doanh nghiệp có thể thành lập các nhóm/tổ/Ủy ban hành động để hợp tác, chủ động giải quyết có kết quả vụ kiện;

- Doanh nghiệp cần: (i) thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và hành động theo chỉ đạo chung của Hiệp hội ngành hàng; (ii) chủ động chuẩn bị hồ sơ, sổ sách kế toán, chứng từ, các lập luận tự chứng minh không bán phá giá và nguồn nhân lực của doanh nghiệp để đối phó và giải quyết vụ kiện; (iii) dự trù kinh phí giải quyết vụ kiện và nhanh chóng xây dựng các phương án bảo vệ; (iv) hợp tác với bên nước ngoài trong quá trình điều tra, đặc biệt là trong giai đoạn điều tra tại chỗ; (v) cân nhắc việc cam kết điều chỉnh giá (thỏa thuận khung giá bán tối thiểu) và tự nguyện hạn chế số lượng nhằm giảm sức ép của vụ kiện.

c) Các biện pháp sau khi đã có phán quyết cuối cùng của vụ kiện

Hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp phối hợp để giảm thiểu hậu quả của vụ kiện (nếu có), kể cả việc tiếp tục khiếu nại, sắp xếp lại sản xuất, kinh doanh.

9. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

a) Thông qua quan hệ hợp tác với các Phòng Thương mại quốc tế, Hiệp hội, tổ chức đại diện cộng đồng doanh nghiệp các nước tạo dư luận khách quan ủng hộ doanh nghiệp Việt Nam trong các vụ kiện thương mại tại nước bị khởi kiện và tại các nước bạn hàng xuất khẩu với Việt Nam, đặc biệt là trong các vụ kiện chống bán phá giá và biện pháp tự vệ;

b) Hỗ trợ các Hiệp hội ngành hàng xây dựng Quy chế hợp tác giữa các doanh nghiệp thành viên để chủ động phòng, tránh các vụ kiện thương mại, trước hết là Hiệp hội ngành hàng xuất khẩu chủ lực và các Hiệp hội ngành hàng mới thành lập; xây dựng cơ chế hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam với các Hiệp hội ngành hàng để hỗ trợ thông tin về thị trường xuất khẩu, cảnh báo về các khả năng bị kiện; tuyên truyền phổ biến các kiến thức, kinh nghiệm pháp lý liên quan đến các vụ kiện thương mại...;

c) Đối với những vụ kiện liên quan đến nhiều ngành hàng và trong một số trường hợp cần thiết, nếu thủ tục pháp lý cho phép Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có thể tham gia trực tiếp như một bên trong vụ kiện thương mại;

d) Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc lựa chọn luật sư, Công ty tư vấn nước ngoài, vận động hành lang, quan hệ công cộng;

đ) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Thương mại, Bộ Ngoại giao trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ nêu trên;

e) Trong phạm vi được cấp Giấy chứng nhận xuất xứ C/O được phân công, quản lý chặt chẽ việc cấp C/O, phải kiểm tra kỹ nguồn gốc hàng hóa trước khi cấp C/O và có biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng kiên quyết ngăn chặn việc giả mạo hoặc cấp sai C/O.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Thương mại chủ trì, phối hợp với

Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Chỉ thị này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ Chỉ thị này. Trường hợp phát sinh những vấn đề vượt thẩm quyền cần báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện./.

THỦ TƯỚNG

Phan Văn Khải